

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **04**/2025/HSST

Ngày: 29 – 7 – 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Võ Thị Mai
- ***Các hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Xuân Trường, bà Nguyễn Thị Tuyết.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Quốc Nam - Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk tham gia phiên***

tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST -HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thanh P, sinh năm: 1992 tại huyện T, tỉnh Phú Yên; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố N, xã T, tỉnh Đắk Lắk (trước đây là Khu Phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Đ, sinh năm 1966 và con bà Thiều Thị T (đã chết); Bị cáo có vợ Hồ Thị Cẩm L, sinh năm: 1994 và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Bà Đinh Thị N, sinh năm 1967 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bà N: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 (là chồng của bà N). Nơi cư trú: Buôn S, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là Buôn S, xã E, tỉnh Đắk Lắk), có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Buôn S, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Buôn S, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Làng B, xã I, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn M, ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị D1 (con ruột của bà N, ông D) là ông Nguyễn Văn D. Nơi cư trú: Buôn S, xã E, tỉnh Đắk Lắk), có mặt.

+ Ông Tống Văn L1, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là Thôn H, xã E, tỉnh Đắk Lắk), có đơn xét xử vắng mặt.

+ Ông Đào Văn H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ dân phố D, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tổ dân phố D, xã E, tỉnh Đắk Lắk), có đơn xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc Duy Q, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Buôn M, xã E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 01/03/2025, Phan Thanh P, (trú tại khu phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên) là người đã có Giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 kéo theo xe sơ mi rơ moóc 47R-007.79 lưu thông trên Quốc lộ B theo hướng từ tỉnh Khánh Hòa đi thành phố B. Khi đến gần nơi giao nhau (ngã ba) giữa đường Q với đường Tỉnh lộ 3 thuộc thị

trần E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, khi thấy đèn tín hiệu giao thông tại ngã ba đang ở chế độ màu đỏ còn 8 giây, lúc này P quan sát phía trước thấy cách đầu xe ô tô mà P điều khiển khoảng 3m có một chiếc xe mô tô do một người đàn ông điều khiển chở một cháu nhỏ ngồi trước, sau đó P nhìn qua gương chiếu hậu bên phải của xe thấy xe mô tô do bà Đinh Thị N (Sinh năm 1967, trú tại buôn S, xã E, huyện E) điều khiển đang đi cùng chiều bên phải, ngang gần nửa xe somi rơ moóc, lúc này P đã bật đèn tín hiệu xin rẽ phải để đi vào đường Tỉnh lộ 3 (hướng đi huyện K, tỉnh Đắk Lắk). Sau đó, chờ mô tô của người đàn ông chở cháu nhỏ chạy phía trước đã đi ở một khoảng cách xa, đủ điều kiện để rẽ phải, P tiếp tục nhìn qua gương chiếu hậu bên phải nhưng không quan sát gương cầu lồi phía trước bên phải đầu xe nên không thấy xe mô tô của bà N và phương tiện khác lưu thông bên phải xe ở khoảng cách gần nên P đã điều khiển xe rẽ phải vào đường T thì phần đầu xe ô tô va chạm với tay lái bên trái của xe mô tô biển số 47L7-3776 do bà N điều khiển đang lưu thông cùng chiều bên phải. Lúc này, P đạp phanh dừng xe lại, xuống xe thấy bà N bị thương nằm trên đường, dưới thùng xe phía bên trái của xe ô tô do P nên bế bà N ra ngoài nhờ xe ô tô của người qua đường chở bà N đi Bệnh viện cấp cứu. Ngày 04/3/2025, bà Đinh Thị N tử vong tại Bệnh viện C1, thành phố Hồ Chí Minh.

Toàn bộ diễn biến vụ tai nạn giao thông được Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 và camera của gia đình ông Hàn Viết T1, sinh năm 1990, trú tại Tổ dân phố C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk ghi lại (hiện đã được trích xuất, lưu giữ theo đúng quy định).

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ nằm trên đoạn đường giao nhau giữa đường Quốc lộ 26 với đường Tỉnh lộ 3 tại Km 99+800, Quốc lộ 26 thuộc tổ dân phố D, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Cả hai phần đường đi có kết cấu bằng nhựa đường, mặt đường thẳng bằng phẳng. Riêng phần đường theo hướng đi Tỉnh lộ 3 hơi dốc hướng lên trên và có bề rộng mặt đường là 9m00. Đoạn đường

Quốc lộ 26 có bề rộng là 13m00, được chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt bằng vạch kẻ tim đường, dạng vạch đơn, nét đứt, màu vàng (*vạch 1.2 theo QCVN41:2016/BGTVT*), phần đường bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi thành phố B rộng 6m30.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thống nhất chọn hướng Bắc làm hướng chuẩn để mô tả; mép đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi thành phố B và mép đường chuẩn Tỉnh lộ 03 hướng từ Đông - Nam sang Tây - Bắc làm mép đường chuẩn; đo phương tiện, dấu vết vào mép đường chuẩn theo hướng vuông góc, số đo tính bằng mét (m); chọn trụ điện số 471EKA-472EKA/C37 nằm trên lề đường bên phải theo tỉnh Khánh Hòa đi thành phố B, cách mép đường chuẩn 5m50 làm điểm mốc và cột đèn tín hiệu giao thông nằm ở lề đường bên phải theo tỉnh Khánh Hòa đi thành phố B làm điểm mốc.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết như sau:

- Số 1: Xe mô tô biển số: 47L7-3776;
- Số 2: Xe ô tô đầu kéo biển số: 47C-357.31 kéo theo rơ moóc biển số: 47R-007.79;
- Số 3: Vùng nhựa vỡ 1. Kích thước: (1m30 x 1m20);
- Số 4: Vùng chà xước. Kích thước: (1m70 x 0m25);
- Số 5: Vùng nhựa vỡ 2. Kích thước: (1m80 x 0m70);
- Số 6: Vết chất màu đen. Kích thước: (3m30 x 0m30);
- Số 7: Vùng vết chất màu đỏ (nghĩ là máu). Kích thước: (0m65 x 0m40);
- Số 8: Vết chà màu đen 1. Kích thước: (2m30 x 0m60);
- Số 9: Vết chà màu đen 2. Kích thước: (1m27 x 0m60);

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Xe ô tô đầu kéo biển số: 47C-357.31 kéo theo rơ moóc biển số: 47R-007.79 (Số 2). Quy ước, xác định phía bên trái của xe ô tô đầu kéo theo chiều hướng từ đuôi xe đến đầu xe và số thứ tự bánh lốp từ 1 đến 6 theo hướng từ đầu xe đến đuôi xe. Vị trí như sau:

+ Xe ô tô (2) nằm gần như hoàn toàn trên phần đường Tỉnh lộ 3, một phần đuôi xe nằm trên đường Quốc lộ 26, đầu xe hướng vào đường Tỉnh lộ 3 (hướng Tây Bắc), đuôi xe về hướng Đông Nam. Lấy từ vị trí tâm trục các bánh xe bên trái chiếu vuông góc xuống mặt đường (đo từ mép ngoài bánh xe) đến mép đường chuẩn về hướng Bắc, số đo thể hiện lần lượt: Bánh lốp 01 là 4m76, Bánh lốp 02 là 3m00, Bánh lốp 03 là 2m10; đo về hướng Nam: Bánh lốp 04 là 0m25, Bánh lốp 05 là 0m85, Bánh lốp 06 là 1m35 và lấy từ vị trí tâm trục các bánh xe số 06 bên trái chiếu vuông góc xuống mặt đường (đo từ mép ngoài bánh xe) đến cột đèn tín hiệu giao thông là 12m40.

+ Lấy từ vị trí tâm trục các bánh xe bên phải chiếu vuông góc xuống mặt đường (đo từ mép ngoài bánh xe) với mép đường bên phải của đường Tỉnh lộ 3 theo hướng Quốc lộ 26 vào Tỉnh lộ 3 lần lượt: Bánh lốp số 01 là 2m90, bánh lốp số 02 là 2m50, bánh lốp số 03 là 2m50, bánh lốp số 04 là 1m50, bánh lốp số 05 là 1m19, bánh lốp số 06 là 1m15. Đo từ tâm bánh lốp số 6 bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số: 47C-357.31 kéo theo rơ moóc biển số: 47R-007.79 đến trụ điện số 471EKA-472EKA/C37 là 5m02.

- Xe mô tô (Số 1) ngã nghiêng bên phải, dọc theo thân xe ô tô đầu kéo, đầu xe mô tô quay về hướng bánh lốp số 02 bên trái xe ô tô, đuôi xe mô tô quay về hướng bánh lốp số 03 xe ô tô. Tâm trục bánh trước chiếu vuông góc xuống mặt đường cách mép đường chuẩn về hướng Nam là 1m00; tâm trục bánh sau chiếu vuông góc xuống mặt đường cách mép đường chuẩn về hướng Nam là 1m50 và cách vị trí tâm trục bánh lốp số 03 bên trái chiếu vuông góc xuống mặt đường (đo từ mép ngoài bánh xe) là 1m50.

- Vùng nhựa vỡ 1 (Số 3): Gồm các mảnh nhựa đen, đỏ, dẹt. Kích thước: (1m30 x 1m20). Tâm vùng mảnh nhựa vỡ cách mép chuẩn Quốc lộ 26 là 0m65 và cách tâm trục bánh trước xe mô tô (Số 1) là 0m90.

- Vùng vết chà xước (Số 4): Kích thước: (2m70 x 0m25) có chiều hướng từ đường Quốc lộ 26 vào đường Tỉnh lộ 3. Đầu vết nằm ngay trên mép đường chuẩn, cuối vết nằm ngay dưới bàn gác để chân sau phía bên phải xe mô tô (số 1).

- Vùng nhựa vỡ 2 (Số 5): Gồm các mảnh nhựa đen, trắng, dẹt, yên xe mô tô, túi ni lông. Kích thước: 1m80 x 0m70. Tâm vùng nhựa vỡ cách mép đường chuẩn Quốc lộ 26 là 1m20, cách tâm trục bánh sau xe mô tô (Số 1) là 0m70.

- Vết chà màu đen (Số 6): Kích thước: (3m30 x 0m30) có chiều hướng từ đường Quốc lộ 26 đi đường Tỉnh lộ 3. Đầu vết cách mép đường chuẩn Quốc lộ 26 là 1m56, cuối vết cách mép đường chuẩn là 3m20.

- Vùng vết chất màu đỏ (nghỉ là máu) (Số 7): Kích thước: (0m65 x 0m40) dạng thấm đọng trên mặt đường. Tâm vết cách mép đường chuẩn Quốc lộ 26 là 2m95, cách tâm trục bánh xe 02 bên trái của xe ô tô đầu kéo chiều vuông góc tiếp giáp với mặt đường là 0m55 và cách cuối vết (Số 6) là 0m26.

- Vết chà màu đen 1 (Số 8): Kích thước: (2m30 x 0m60) có chiều hướng từ đường Quốc lộ 26 đi vào đường Tỉnh lộ 3. Đầu vết cách mép đường chuẩn Quốc lộ 26 là 0m80. Cuối vết nằm ngay dưới bánh lốp bên phải số 06.

- Vết chà màu đen 2 (Số 9): Kích thước: (1m27 x 0m60) có chiều hướng từ đường Quốc lộ 26 đi vào đường Tỉnh lộ 3. Đầu vết cách mép đường chuẩn 2m40 và cách đầu vết (Số 8) là 2m20, cách trụ đèn tín hiệu giao thông (điểm mốc số 2) là 12m40, cách trụ điện số 471EKA-472EKA/C37 (điểm mốc số 1) là 7m50.

*** Xác định điểm đụng (điểm va chạm):** Điểm va chạm đầu tiên của hai phương tiện chiều theo phương thẳng đứng vuông góc tương ứng trên mặt đường tại hiện trường vụ tai nạn giao thông cách mốc cố định là 7,50m; cách trụ đèn tín hiệu giao thông là 8,35m; cách mép đường chuẩn là 1,96m; cách tâm bánh 6 bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 là 4m; cách trục trước xe mô tô biển số 47L7-3776 là 10,64m.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 540141004904 mang tên Phan Thanh P, cấp ngày 03/8/2021, có giá trị đến ngày 03/8/2026 (bản gốc); 01

xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 kéo theo Sômi rơ moóc biển số 47R -007.79 và 01 mô tô biển số 47L7-3776 mang tên bà H Mo; 01 (một) thẻ nhớ 64GB màu đen được lấy ra từ Camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31; 01 (một) USB màu đen lưu trữ 01 tập tin được Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 và 01 (một) USB màu đen lưu trữ 01 tập tin được trích xuất từ Camera an ninh của nhà ông Hàn Viết T1 ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

- Tại Kết luận giám định tử thi số 397/KLGĐTT-KTHS ngày 31/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Đinh Thị N là đa chấn thương. Các thương tích của bà Đinh Thị N phù hợp với tai nạn giao thông.

- Tại Kết luận giám định số 528/KL-KTHS ngày 14/4/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tập tin video (Kí hiệu: A) không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Trích xuất được 16 hình ảnh trong tập tin video.

- Tại Kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 27/3/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Xe mô tô mang biển số 47L7-3776; xe ô tô đầu kéo mang biển số 47C-357.31 có số khung, số máy không thay đổi, biển số thật. Xe somi rơ moóc mang biển số 47R-007.79 có số khung không thay đổi, biển số thật.

- Tại Kết luận giám định số 435/KL-KTHS ngày 24/4/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Dấu vết trượt xước mất sơn ở mặt ngoài bên phải cản trước của xe ô tô mang biển số 47C-357.31 kéo theo somi rơ moóc mang biển số 47R-007.79 có chiều từ trước ra sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết trượt xước, bể, gãy vỡ ốp nhựa thân đuôi xe bên trái của xe mô tô mang biển số 47L7-3776. Dấu va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ ngoài vào trong, từ sau ra trước. Không đủ cơ sở xác định các dấu vết còn lại ở xe mô tô mang biển số 47L7-3776 và xe ô tô mang biển số 47C-357.31 kéo theo somi rơ moóc mang biển số 47R-007.79 được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm phương

tiện liên quan đến tai nạn giao thông của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 01/3/2025 của Trung tâm y tế huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đối với Phan Thanh P cho kết quả: Âm tính;

Tại phiếu kết quả test nồng độ cồn ngày 01/3/2025 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk đối với Phan Thanh P cho kết quả: Định lượng Ethanol (cồn): 0.000 mg/L.

- Kết quả xét nghiệm ngày 01/3/2025 của Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên đối với bà Đinh Thị N cho kết quả: Định lượng Ethanol (cồn): 00.0 mmol/L;

- Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk thể hiện bà Đinh Thị N được cấp Giấy phép lái xe hạng A1, số 661128801724, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/4/2016;

- Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Yên thấy Phan Thanh P được cấp Giấy phép lái xe hạng FC, số 540141004904, do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 03/8/2021;

- Tại kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐ 126, ngày 10/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 126 huyện Ea Kar, kết luận: Giá trị 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 47L7-3776, Nhãn hiệu MIKADO, màu sơn Đỏ đen, số máy VTTJL1P52FMHN006930, số khung: VTTWCHH0E4UM006930 tại thời điểm tháng 03/2025 là 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh P khai nhận: diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xác định nguyên nhân do bị cáo điều khiển ô tô chuyển hướng sang đường, thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe phía sau dẫn đến tai nạn xảy ra. Sau khi tai nạn, bị cáo đã tác động cùng với chủ xe bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 275.000.000^d (hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng) và được người đại diện

hợp pháp của bị hại viết đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm đối với bị cáo.

Cáo trạng số: 01/CT - VKS ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Phan Thanh P, về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk thực hành quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo Phan Thanh P đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh P, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Thanh P 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phan Thanh P cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đắk Lắk kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

+ Trả lại cho Phan Thanh P 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 540141004904, cấp ngày 03/8/2021 mang tên Phan Thanh P, có giá trị đến ngày 03/8/2026 (bản gốc);

- 01 (một) thẻ nhớ 64GB màu đen được lấy ra từ Camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31; 01 (một) USB màu đen lưu trữ 01 tập tin được Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 và 01 (một) USB màu đen lưu trữ 01 tập tin được trích xuất từ Camera an ninh của nhà ông Hàn Viết T1 ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lưu trong hồ sơ vụ án, là tài liệu nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 kéo theo Sômi rơ moóc biển số 47R-007.79. Quá trình điều tra, xác định: Ông Đào Văn H, sinh năm 1993, trú tại Tổ dân phố D, xã E, tỉnh Đắk Lắk là chủ sở hữu hợp pháp đối với xe ô tô đầu kéo và xe somi rơ moóc nêu trên, bị cáo Phan Thanh P là tài xế lái xe thuê cho anh Đào Văn H. Do đó, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 và xe sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.79; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2233387 của xe Sômi rơ moóc biển kiểm soát 47R - 007.79; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2233388 của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 47C-357.31 cho ông Đào Văn H là có căn cứ cần chấp nhận.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 47L7-3776. Quá trình điều tra, xác định: Xe mô tô biển số 47L7-3776 do bà H Mo, sinh năm 1977, trú tại buôn S, xã E, tỉnh Đắk Lắk đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe, sau đó bà H Mo bán chiếc xe này cho bà Đinh Thị N nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 47L7-3776 cho ông Nguyễn Văn D (chồng của bà Đinh Thị N) là người đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 và 591 Bộ luật Dân sự:

+ Chấp nhận việc bị cáo Phan Thanh P cùng với chủ xe ông Đào Văn H và ông Tống Văn L1 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 275.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

+ Đối với chiếc xe mô tô biển số 47L7-3776 bị hư hỏng Phan Thanh P đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 1.750.000 đồng và ông Nguyễn Văn D không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự nên không đề cập giải quyết.

+ Đối với hư hỏng của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.3 và xe somi rơ moóc 47R-007.79 thì ông Đào Văn H không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự nên không đề cập để giải quyết.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đều đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 và không tranh luận gì thêm. Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Phan Thanh P tỏ thái độ ăn năn, bị cáo gửi lời xin lỗi tới gia đình người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn, phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Vào vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/3/2025, Phan Thanh P là người đã có Giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 kéo theo somi rơ moóc 47R-007.79 lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng từ tỉnh Khánh Hòa đi thành phố B. Khi đi đến Km99 +800 đoạn đường giao nhau giữa đường Quốc lộ 26 với đường Tỉnh lộ 3 thuộc thị trấn E, huyện E thì bị cáo bật xi nhan cho xe chuyển hướng sang bên phải để vào Tỉnh lộ 3 nhưng do thiếu sự quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe phía sau nên khi vừa chuyển hướng thì phần đầu xe bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số

47C-357.31 đã va chạm với tay lái bên trái của xe mô tô biển số 47L7-3776 do bà Đinh Thị N điều khiển đang lưu thông bên phải cùng chiều. Hậu quả bà Đinh Thị N bị tử vong; xe mô tô và xe ô tô hư hỏng nhẹ, tổng thiệt hại hai xe qua định giá là 1.750.000 đồng

Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, xâm hại đến tính mạng của người khác. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk đối với bị cáo Phan Thanh P, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a) Làm chết người;

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, phạm tội với lỗi vô ý; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã thăm hỏi, tác động và cùng chủ xe ông Đào Văn H và ông Tống Văn L1 đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, được những người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện viết đơn bãi nại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện đi làm thuê nuôi con. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm

b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy bị cáo Phan Thanh P có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt và biện pháp miễn chấp hành hình phạt có điều kiện đối với Phan Thanh P là có căn cứ cần chấp nhận.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Thanh P cùng với chủ xe ông Đào Văn H và ông Tống Văn L1 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 275.000.000 đồng và 1.750.000 đồng tiền hư hỏng xe mô tô. Xét việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 và 591 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn D và quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

+ Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 47C-357.31, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn trắng; 01 Sômi rơ moóc biển kiểm soát 47R - 007.79, nhãn hiệu XINHONGDONG, màu sơn xanh; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2233387 của xe Sômi rơ moóc biển kiểm soát 47R - 007.79; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2233388 của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 47C-357.31 cho ông Đào Văn H và trả cho ông Nguyễn Văn D xe mô tô biển kiểm soát 47L7-3776.

Xét việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk là có căn cứ, phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với bản chính giấy phép lái xe số 540141004904, hạng FC do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên, cấp ngày 03/8/2021, có giá trị đến ngày 03/8/2026 cấp mang tên Phan Thanh P nên HĐXX tuyên trả lại cho Phan Thanh P là phù hợp.

+ Đối với 01 (một) thẻ nhớ 64GB màu đen được lấy ra từ Camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31; 01 (một) USB màu đen lưu trữ 01 tập tin được Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.31 và 01 (một) USB màu đen lưu trữ 01 tập tin được trích xuất từ Camera an ninh của nhà ông Hàn Viết T1 ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông nên lưu trong hồ sơ vụ án.

+ Đối với hư hỏng của xe ô tô đầu kéo biển số 47C-357.3 và xe somi rơ moóc 47R-007.79, quá trình điều tra ông Đào Văn H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6]Về án phí: Bị cáo Phan Thanh P phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh P, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thanh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thanh P cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đắk Lắk kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả cho ông Đào Văn H 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 47C-357.31, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn trắng; 01 Sômi rơ moóc biển kiểm soát 47R - 007.79, nhãn hiệu XINHONGDONG, màu sơn xanh; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2233387 của xe Sômi rơ moóc biển kiểm soát 47R - 007.79; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2233388 của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 47C-357.31 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã lại xe mô tô biển số 47L7-3776 cho người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn D.

- Tuyên trả lại 01 bản chính giấy phép lái xe số 540141004904, hạng FC mang tên Phan Thanh P do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên, cấp ngày 03/8/2021, có giá trị đến ngày 03/8/2026 cho bị cáo Phan Thanh P.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 và 591 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Phan Thanh P cùng với ông Đào Văn H và ông Tống Văn L1 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 275.000.000đ (hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng) và 1.750.000đ tiền hư hỏng xe mô tô cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn D và quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phan Thanh P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Phòng HS nghiệp vụ
Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Tuy An Bắc;
- *Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;*
- Người liên quan; Lưu Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Thị Mai